



5. Bảo vệ môi trường biển và sông, hồ, nơi sinh sống của các loài thủy sản.  
6. Cần có kế hoạch thả các loại thủy sản quý hiếm vào các ao, hồ tự nhiên.  
A. 1  
B. 2  
C. 3  
D. 6

**Câu 8:** Khu vực nào ở nước ta nuôi cá tra, cá ba sa để xuất khẩu?

- A. Đồng bằng sông Hồng  
B. Đồng bằng sông Cửu Long  
C. Đồng bằng Nam Trung Bộ  
D. Tất cả các câu trên đều đúng

**Câu 9:** Collagen được sản xuất từ nguyên liệu nào?

- A. Xương cá.  
B. Thịt cá.  
C. Da cá.  
D. Mỡ cá.

**Câu 10:** Nuôi trồng thủy sản không có vai trò gì?

- A. Cung cấp thực phẩm cho con người.  
B. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu.  
C. Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất thức ăn chăn nuôi.

**D. Cung cấp lương thực cho con người.**

**Câu 11:** Điều không phải ý nghĩa của việc khai thác nguồn lợi thủy sản?

- A. Cung cấp nguồn hàng cho xuất khẩu.  
B. Bảo tồn đa dạng sinh học.  
C. Cung cấp nguồn thực phẩm chất lượng cho con người.  
D. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.

**Câu 12:** Hình thức khai thác thủy sản nào sau đây là đúng quy định?

- A. Sử dụng thuốc nổ.  
B. Sử dụng kích điện.  
C. Khai thác trong mùa sinh sản.

**D. Sử dụng lưới có kích cỡ mắt lưới cho phép.**

**Câu 13:** Ở nước ta, tỉnh nào nuôi tôm nhiều?

- A. Tỉnh Cà Mau  
B. Tỉnh Quảng Ninh  
C. Tỉnh Quảng Nam  
D. Tỉnh Đồng Nai

**Câu 14:** Thả cá giống vào ao theo cách nào sau đây là đúng?

- A. Ngâm túi đựng cá giống trong nước ao từ 15 phút đến 20 phút trước khi thả.  
B. Đổ cả túi cá xuống ao cùng lúc.  
C. Bắt từng con cá giống thả xuống ao.  
D. Ngâm túi đựng cá giống trong nước sục oxygen từ 15 phút đến 20 phút trước khi thả.

**Câu 15:** Có hình thức thu hoạch cá nào?

- A. Thu tủa  
B. Thu toàn bộ  
C. Cả A và B đều đúng  
D. Cả A và B đều sai

**Câu 16:** Rắc vôi bột vào đáy ao có tác dụng gì?

- A. Cải tạo độ mặn cho nước ao.  
B. Tạo độ trong cho nước ao.

**C. Tiêu diệt các mầm bệnh có trong đáy ao.**

D. Tăng lượng vi sinh vật trong đáy ao để làm thức ăn cho cá.

**Câu 17:** Trong nuôi cá thương phẩm, hằng ngày nên cho cá ăn hai lần vào thời gian nào sau đây?

- A. 6 - 7 giờ sáng và 1 - 2 giờ chiều.  
B. 7 - 8 giờ sáng và 2 - 3 giờ chiều.  
C. 8 - 9 giờ sáng và 3 - 4 giờ chiều.  
D. 9 - 10 giờ sáng và 4 - 5 giờ chiều.

**Câu 18:** Đo độ trong của nước ao nuôi cá tiến hành theo mấy bước?

- A. 1  
B. 2  
C. 3  
D. 4

**Câu 19:** Vào mùa hè, nên thả cá giống vào ao nuôi vào thời điểm nào trong ngày là tốt nhất?

- A. Buổi sáng sớm hoặc buổi trưa.
- B. Buổi trưa hoặc buổi chiều mát.
- C. Buổi chiều mát hoặc buổi tối.

**D. Buổi sáng sớm, buổi chiều mát hoặc buổi tối.**

**Câu 20:** Làm thế nào để phòng bệnh cho tôm, cá nuôi?

- A. Cải tạo, xử lý tốt ao nuôi trước khi thả con giống tôm, cá và cho ăn đúng kỹ thuật.**
- B. Cho tôm, cá ăn nhiều thức ăn tinh, thức ăn giàu đạm để tăng sức đề kháng.
- C. Bổ sung nhiều thực vật thủy sinh vào ao nuôi tôm, cá.
- D. Xử lý kịp thời những hiện tượng bất thường trong ao nuôi.

**Câu 21:** Nhiệt độ nước thích hợp cho sinh trưởng và phát triển của đa số các loài cá là

- A. từ 15 °C đến 20 °C.
- C. từ 25 °C đến 28 °C.**
- B. từ 20 °C đến 25 °C.
- D. từ 29 °C đến 32 °C.

**Câu 22:** Khi lấy nước mới vào ao nuôi cá cần chú ý vấn đề nào sau đây?

- A. Lọc nước qua túi lưới nhằm tránh không cho cá tạp vào ao.**
- B. Khử trùng nước trước khi lấy nước vào ao.
- C. Lọc nước qua túi lưới nhằm tránh không cho các vi sinh vật gây bệnh vào ao.
- D. Sử dụng 50% nước cũ và 50% nước mới.

**Câu 23:** Người ta thường phòng trị bệnh cho cá bằng cách nào sau đây?

- C. Nhiệt độ của nước
- C. Nhiệt độ của nước
- D. Muối hòa tan trong nước
- D. Muối hòa tan trong nước

**Câu 24:** Nếu độ trong của nước ao lớn hơn 50 cm, nhận định nào sau đây là đúng?

- A. Thực vật phù du trong ao phát triển quá mạnh.
- B. Ao giàu chất dinh dưỡng (phú dưỡng).
- C. Ao nghèo dinh dưỡng, ít thực vật phù du.**
- D. Nước ao bị đục.

**Câu 25:** Thường xuyên tạo sự chuyển động của nước trong ao, đầm nuôi tôm có ảnh hưởng đến tính chất nào của nước?

- A. Độ trong của nước
- C. Nhiệt độ của nước
- B. Lượng khí oxygen hòa tan trong nước**
- D. Muối hòa tan trong nước

**Câu 26:** Cho tôm, cá ăn như thế nào để tránh lãng phí thức ăn và không gây ô nhiễm môi trường nuôi?

- A. Cho lượng thức ăn ít
- B. Cho lượng thức ăn nhiều
- C. Cho lượng thức ăn vừa đủ, cho ăn nhiều lần và theo quy định.**
- D. Phối hợp nhiều loại thức ăn và phối hợp bón phân hữu cơ vào ao.

**Câu 27:** Tại sao trong công đoạn chuẩn bị cá giống lại yêu cầu cá đồng đều về kích cỡ?

- A. Để cá trong đàn cạnh tranh nhau thức ăn.
- B. Hi vọng nhanh được thu hoạch.

**C. Tránh tình trạng cá lớn nuốt cá bé.**

- D. Để tiết kiệm thức ăn và công chăm sóc.

**Câu 28:** Việc vệ sinh, xử lý ao nuôi trước khi cho nước sạch vào để nuôi tôm, cá có tác dụng gì?

- A. Làm tăng chất lượng thức ăn trong ao nuôi
- B. Diệt trừ vi khuẩn gây hại, phòng bệnh cho tôm, cá.**
- C. Làm giảm độ chua (PH) của nước trong ao nuôi
- D. Giảm hiện tượng thiếu oxygen trong nước.

**Câu 29:** Nếu như đang nuôi tôm, cá mà môi trường nước bị ô nhiễm thì phải xử lí như thế nào?

- A. Ngừng cho ăn, tăng cường sục khí  
B. Tháo nước cũ, thay bằng nước sạch  
C. Cả A và B đều đúng  
**D. Cả A và B đều sai**

**Câu 30:** Lượng thức ăn cho cá ăn như thế nào là phù hợp?

- A. Khoảng 1% - 3% khối lượng cá trong ao.  
**B. Khoảng 3% - 5% khối lượng cá trong ao.**  
C. Khoảng 5% - 7% khối lượng cá trong ao.  
D. Khoảng 7% - 9% khối lượng cá trong ao.

## **B. Tự luận**

Câu 1: Kể tên một số bệnh phổ biến ở gà, nêu biểu hiện, nguyên nhân, cách phòng trị bệnh.

Câu 2:

a/ Trình bày vai trò của thủy sản và cho ví dụ minh họa.

b/ Để khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản hiện quả, cần thực hiện những biện pháp nào?

Câu 3: Trình bày các bước trong quy trình kĩ thuật nuôi cá trong ao.

**TỔ TRƯỞNG**

**BGH XÁC NHẬN  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Đỗ Thị Hợp**

**Tạ Thúy Hà**